

Số: 22/NQ-HĐND

Long Thạnh, ngày 28 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ LONG THẠNH
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Chương trình hành động số 20-CTr/ĐU ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Long Thạnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 10/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trên các lĩnh vực: Kinh tế-xã hội, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh và đối ngoại;

Xét Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh dự thảo Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-BKTNS ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Long Thạnh 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế; đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp và ứng dụng khoa học, công nghệ; ứng phó và thích nghi có hiệu quả trước biến đổi khí hậu; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân; bảo đảm ổn định an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng xã Long Thạnh đạt tiêu chuẩn Nông thôn mới.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

(1) Phần đầu tổng giá trị sản xuất trên địa bàn trên các lĩnh vực chủ yếu, đạt 13.582,36 tỷ đồng trở lên, tăng hàng năm từ 10% trở lên; (2) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 5.300 tỷ đồng; (3) Thu nhập bình quân đầu người đạt 100 triệu

đồng/người/năm trở lên (tương đương 3.850 USD); (4) Diện tích gieo trồng hàng năm 13.166 ha/năm (Đồng Xuân 6.037ha, Hà Thu 6.129ha, Thu Đông 1.000ha), Trong nhiệm kỳ xây dựng 01 Hợp tác xã nông nghiệp đạt các tiêu chuẩn theo mô hình kiểu mới; (5) Phần đầu thu ngân sách nhà nước 5 năm đạt 50 tỷ đồng trở lên, tăng bình quân 7,5%/năm; (6) Trường học đạt chuẩn quốc gia đạt trên 80%; (7) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 100%; (8) Lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội trên 25%; (9) Tỷ lệ Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia đạt 100%; (10) Phần đầu đến cuối nhiệm kỳ tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn nghèo đa chiều giảm còn dưới 0,7%, hộ cận nghèo giảm còn dưới 2%; (11) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 80%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 30%, giới thiệu việc làm mới bình quân hàng năm cho 450 lao động; duy trì tỉ lệ thất nghiệp của lực lượng lao động trong độ tuổi lao động dưới 3%; (12) Tỷ lệ hộ được cung cấp nước sạch đạt chuẩn đạt 60%; (13) 100% chất thải sinh hoạt được thu gom và xử lý, tại xã đạt trên 80%; 100% chất thải rắn nguy hại được thu gom và xử lý tập trung; (14) Xã đạt chuẩn xã Nông thôn mới vào năm 2029; (15) Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 14%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

a) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các cơ chế, chính sách ưu tiên thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững

Cụ thể hóa, vận dụng đồng bộ, linh hoạt các cơ chế, chính sách của Trung ương, tỉnh. Chủ động nghiên cứu, đề xuất các cơ chế khuyến khích, ưu đãi đối với các lĩnh vực mới, dự án lớn mang tính động lực, phù hợp xu hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Tổ chức điều chỉnh, lập và triển khai hiệu quả Quy hoạch xã sau sáp nhập; rà soát, điều chỉnh, cập nhật các quy hoạch chuyên ngành đồng bộ, thống nhất.

b) Cơ cấu lại nền kinh tế trên cơ sở phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh sẵn có; đồng thời xác lập mô hình tăng trưởng kinh tế bền vững dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện đồng bộ các chương trình, đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, gắn với chuyển đổi xanh và kinh tế tuần hoàn. Phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, liên kết theo chuỗi giá trị, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị gia tăng. Tiếp tục thực hiện nghiêm các giải pháp chống khai thác IUU. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo chiều sâu, bền vững.

- Tập trung đổi mới mô hình tăng trưởng công nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, tăng trưởng xanh và bền vững; kêu gọi thu hút cụm công nghiệp phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, thâm dụng vốn, thân thiện môi trường gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ hàng hóa nông, lâm, thủy sản; phát triển hệ thống hợp tác xã sản xuất, dịch vụ và tiêu thụ hiệu quả. Đẩy mạnh công tác đầu tư hạ tầng cấp điện, bảo đảm cung ứng điện ổn định cho sản xuất và sinh hoạt.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng hiện đại; thúc đẩy ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, khuyến khích doanh nghiệp tham gia thương mại điện tử. Phát triển đồng bộ hạ tầng thương mại, logistics, kho bãi, trung tâm phân phối; hình thành các chuỗi cung ứng hỗ trợ cho sản xuất, tiêu dùng.

- Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, liên kết hợp tác phát triển du lịch trong và ngoài địa phương; **đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ và không gian du lịch**; ưu tiên phát triển du lịch sinh thái, văn hóa – tâm linh và nông nghiệp đặc trưng.

- Triển khai hiệu quả năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách theo hướng bền vững, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên theo quy định. Tăng cường quản lý thu ngân sách, chống thất thu, gian lận thuế và xử lý nợ đọng thuế. Đẩy mạnh phát triển tín dụng xanh, ngân hàng số, thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng các dịch vụ tài chính trên địa bàn.

c) Tăng cường huy động nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng và đẩy mạnh liên kết vùng

- Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, ưu tiên vốn ngoài ngân sách và nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, các dự án trọng điểm có tính lan tỏa, liên kết vùng. Tăng cường giám sát, kiểm tra, bảo đảm hiệu quả đầu tư, phòng chống thất thoát, lãng phí.

- Tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, logistics, hạ tầng số và hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế. Hoàn thiện hệ thống hạ tầng đường thủy nội địa. Triển khai các công trình hạ tầng chiến lược trọng điểm, kết nối vùng và liên vùng mở ra không gian phát triển mới.

d) Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính để đột phá phát triển

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” và Đề án 06. Thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh. Khuyến khích ứng dụng công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và khu vực tư nhân, nâng cao hiệu quả quản trị, cung ứng dịch vụ. Phát triển hạ tầng khoa học công nghệ và hạ tầng số hiện đại; tăng cường hợp tác, chuyển giao công nghệ tiên tiến.

đ) Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy mô hình trường học số, trường học thông minh, xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; thực hiện các chính sách thu hút đội ngũ trí thức, chuyên gia và nhân lực khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

e) Phát triển văn hóa, xã hội, con người

- Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025–2035. Bảo tồn, phát huy hiệu quả giá trị các di sản văn hóa truyền thống.

Đầu tư phát triển đồng bộ các thiết chế văn hóa, thể thao. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao, gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, nâng cao đời sống tinh thần cho người dân.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, hướng tới dịch vụ y tế chất lượng cao. Đẩy mạnh thực hiện chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp, mở rộng diện bao phủ.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035.

g) Thực hiện đồng bộ các biện pháp nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, khai thác hợp lý và sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, nước, khoáng sản, sinh vật, năng lượng tái tạo. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học, hệ sinh thái. Tăng cường quản lý môi trường, ngăn chặn ô nhiễm, suy thoái sinh thái. Đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý nước thải, chất thải rắn tại nông thôn; giảm thiểu rác thải nhựa. Củng cố hạ tầng và năng lực phòng, chống thiên tai; chủ động ứng phó với hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở, sụt lún, thích ứng với biến đổi khí hậu.

h) Tăng cường quốc phòng, an ninh

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, lực lượng vũ trang vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Đẩy mạnh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn. Giữ vững thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và Nhân dân, bảo đảm sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống.

i) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền hai cấp; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và trách nhiệm người đứng đầu.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, không để tồn đọng, kéo dài, hình thành “điểm nóng”. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao vai trò người đứng đầu trong thực thi nhiệm vụ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Các cơ quan phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên tích cực tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Long Thành khóa XIII, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 28 tháng 5 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UBND xã;
- Đại biểu HĐND tỉnh (đ/vị LT);
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- LĐVP; đ/c Dung;
- Trưởng ấp các ấp;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Khải